

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cao Minh lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cao Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, Đảng ủy xã Cao Minh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đổi mới, sáng tạo và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành để tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh nêu trong Nghị quyết Đại hội và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức thực hiện tốt việc quán triệt, triển khai, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết; xây dựng kế hoạch cụ thể sát với tình hình thực tế của địa phương; tạo phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn xã, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết Đại hội đã đề ra.

- Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân phải thực sự đổi mới, thiết thực bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với từng đối tượng, tập trung vào những nội dung cơ

bản, đặc biệt là những vấn đề mới nêu trong Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Mục tiêu

1.1. Về Kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 10%/năm trở lên.

(2) Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 70%; Công nghiệp, xây dựng 10%; Dịch vụ 20%

(3) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 10%/năm.

(4) Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước phấn đấu đạt bình quân từ 10%/năm.

(5) Chuyển đổi diện tích canh tác lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác có giá trị kinh tế đến năm 2030 đạt 50ha. Phát triển diện tích cây trồng có giá trị kinh tế đạt trên 180ha; Xây dựng mô hình sản xuất sản phẩm chủ lực của địa phương đến năm 2030 đạt từ 02 mô hình trở lên.

(6) Diện tích trồng rừng đến năm 2030 đạt 200ha trở lên; ổn định tỷ lệ che phủ rừng đạt 58% trở lên.

(7) Chăn nuôi phấn đấu đến năm 2030 đạt: Tổng đàn Trâu, Bò, Ngựa đạt 7.800 con trở lên (*cả xuất bán và giết mổ*); Tổng đàn lợn đạt 20.000 con; Đàn dê đạt 2.500 con; Tiêm phòng đàn gia súc trong diện tiêm hàng năm đạt 80% trở lên.

(8) Phấn đấu đến năm 2030 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; phấn đấu có 03 thôn đạt thôn nông thôn mới. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh bằng hình thức đốt và chôn lấp đạt 80% trở lên. Duy trì tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98%. Phấn đấu có từ 02 sản phẩm OCOP trở lên.

(9) Duy trì hợp tác xã hiện có và thành lập mới: 06 HTX trở lên .

1.2. Về văn hóa - xã hội

(10) Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học; tỷ lệ phổ cập giáo dục trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia 66,6%.

(11) Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin hàng năm trên 98%; Giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống dưới 15%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% trở lên.

(12) Phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 35%; Phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025). Số lao động được giải quyết việc làm hằng năm 400, trong đó giải quyết việc làm mới 150 người/năm.

(13) Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” đến năm 2030 đạt 90%.

(14) Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 90% trở lên; tỷ lệ sử dụng dịch vụ công một phần cho phép nộp hồ sơ trực tuyến đạt từ 90% trở lên; 100% tổng số hồ sơ công việc của toàn xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); ít nhất 80% người dân trong độ tuổi lao động được phổ cập kỹ năng số cơ bản (sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, bảo mật cá nhân...).

1.3. Về quốc phòng, an ninh

(15) Hằng năm tuyển quân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh, động viên quân nhân dự bị đạt 100% theo kế hoạch; huấn luyện dân quân hằng năm đạt khá trở lên; các vụ việc, vụ án xảy ra trên địa bàn đều được tiếp nhận và tham mưu giải quyết đúng quy định của pháp luật đạt 100%.

1.4. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

(16) Bình quân hằng năm kết nạp đảng viên đạt tỷ lệ từ 2% trở lên so với tổng số đảng viên của Đảng bộ xã đầu nhiệm kỳ. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, các cơ quan chuyên môn, MTTQ và các đoàn thể xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt từ 85% trở lên.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu gắn với tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

- Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung, quy mô phù hợp; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sản xuất hàng hóa, đẩy mạnh liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái; tập trung đầu tư xây dựng khu vực Mù Là trở thành khu, điểm du lịch mang bản sắc văn hóa vùng cao.

3. Các khâu đột phá

- Phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, kinh tế hộ gia đình theo hướng bền vững, hiệu quả; khuyến khích thành lập và mở rộng hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể... trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, quản lý Nhà nước, cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ

công phục vụ người dân. Từng bước hình thành nền quản trị hiện đại, công khai, minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện trung tâm hành chính - dịch vụ của xã phù hợp với điều kiện địa phương sau sáp nhập đơn vị hành chính. Gắn phát triển hạ tầng với tái bố trí dân cư, quy hoạch sử dụng đất, kết nối các tuyến giao thông và các điểm dân cư trung tâm nhằm tạo không gian phát triển đồng bộ, bền vững; thúc đẩy đô thị hóa nông thôn theo hướng hiện đại, văn minh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

1.1. Về công tác xây dựng Đảng

1.1.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định, nghị quyết của Đảng; thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng bảo đảm sát thực, hiệu quả. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng việc học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng; đề cao vai trò gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu và tinh thần nghiêm túc, tự giác, tích cực của cán bộ, đảng viên trong nghiên cứu, học tập nghị quyết. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị theo hướng gắn lý luận với thực tiễn; thường xuyên bồi dưỡng lý luận chính trị và cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận gắn với nhiệm vụ chính trị của xã.

Chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng, kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, “tự soi”, “tự sửa” của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống để lan tỏa, nhân rộng.

1.1.2. Tập trung đổi mới công tác tổ chức, cán bộ; đẩy mạnh và thực hiện tốt công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên nhất là người đứng đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Tiếp tục thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Trung ương trong việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị;

tập trung đổi mới, củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ, có số lượng và cơ cấu phù hợp; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tăng cường cải cách hành chính trong Đảng; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng thống nhất, đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu, tạo thuận lợi trong khai thác, sử dụng, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng. Làm tốt công tác quản lý đảng viên. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hằng năm; khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong tự phê bình và phê bình. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ đi đôi với đấu tranh tự phê bình và phê bình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm đối với cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

1.1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Đẩy mạnh thực hiện kiểm tra, giám sát vào những ngành, lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Chú trọng công tác tự kiểm tra, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn.

1.1.4. Thực hiện tốt công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng và cả hệ thống chính trị đối với công tác dân vận của Đảng theo hướng đổi mới, thiết thực, gắn với cuộc sống của các tầng lớp nhân dân.

Tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức công tác dân vận sát với thực tiễn, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực; đồng thời tổ chức để Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị và phẩm chất, năng lực của cán bộ, đảng viên. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín trong cộng đồng dân cư, nhất

là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo; chủ động, linh hoạt để nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện xử lý các “điểm nóng”.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, đoàn kết, tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng cống hiến của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong kỷ nguyên mới.

1.2. Công tác xây dựng chính quyền

1.2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân

Tiếp tục phát huy vai trò của Hội đồng nhân dân; nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng, trách nhiệm của đại biểu dân cử trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn. Đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND; chủ động định hướng xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, bảo đảm tính khả thi, đúng thẩm quyền. Tổ chức triển khai các hoạt động giám sát có trọng tâm, trọng điểm. Thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, gắn với việc theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng. Tăng cường công tác phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; giải quyết tốt các nhiệm vụ phát sinh theo đúng thẩm quyền, quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

1.2.2. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của ủy ban nhân dân bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

Nâng cao năng lực quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân; phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của cấp ủy và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp thành chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phân định rõ nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục thực hiện xây dựng chính quyền điện tử đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

1.2.3. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, tư pháp

Triển khai thực hiện các giải pháp duy trì, cải thiện và nâng cao các chỉ số: Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới:

Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong quy trình công tác cán bộ, bảo đảm cán bộ được quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ có năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao. Đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền, quy trình, quy định về công tác cán bộ.

1.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc. Xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức thành viên, nhất là cán bộ chủ chốt có năng lực, gương mẫu, uy tín, trách nhiệm, bản lĩnh, tâm huyết với công tác Mặt trận và sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc trong phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hành dân chủ, xây dựng thể trận lòng dân, tăng cường đồng thuận của nhân dân và xã hội. Đa dạng hóa các hình thức và phương thức tập hợp, vận động nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Chủ động, tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh, tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và tăng cường đối ngoại nhân dân.

2. Phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung, quy mô phù hợp; phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sản xuất hàng hóa, đẩy mạnh liên kết tiêu thụ sản phẩm

Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng tập trung trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của từng vùng; ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực, có giá trị kinh tế, thị trường tiêu thụ ổn định; tăng cường hiệu quả hoạt động liên kết của các hình thức tổ chức sản xuất, gắn sản xuất với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Tập trung triển khai phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung. Phấn đấu hình thành các chuỗi giá trị, liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường. Khai thác và phát huy thế mạnh rừng, đẩy mạnh công tác trồng rừng, khoanh nuôi, tái sinh và bảo vệ rừng.

2.2. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, Dịch vụ thương mại, xây dựng cơ sở hạ tầng

Tập trung hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các HTX, các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, sửa chữa cơ khí, chế biến gỗ rừng trồng, nông lâm sản, dược liệu... đáp ứng nhu cầu sản xuất, đời sống Nhân dân. Bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống nông thôn.

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ đáp ứng nhu cầu hàng hóa, phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân như: vận tải, cơ giới hóa phục vụ sản xuất... Tăng cường quảng bá, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển; khuyến khích đầu tư đa dạng hóa thị trường, chú trọng tập trung vận động Nhân dân phát triển nhiều loại hình kinh doanh nhất là loại hình thương mại - dịch vụ ở những thôn trọng điểm và đúng quy hoạch.

Tiếp tục quan tâm cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư kinh doanh, phát triển đa dạng hóa các thành phần kinh tế, phát triển mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác: tiếp tục phát triển Hợp tác xã (HTX). Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ tư vấn giúp đỡ cho Nhân dân xây dựng các mô hình phát triển kinh tế góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống.

Huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng từng bước đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông nông thôn. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch. Tranh thủ nguồn đầu tư của nhà nước, sử dụng có hiệu quả vốn các chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng cơ sở hạ tầng. Đầu tư nâng cấp và mở rộng đường liên thôn, liên xã tạo thành hệ giao thông kết nối giữa các thôn, kết nối vùng sản xuất, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm. Đầu tư hoàn thiện Chợ nông thôn đảm bảo về hạ tầng, kho bãi tập kết... tạo thành trung tâm trao đổi, mua bán, phân phối lớn...

Phối hợp thực hiện Nâng cấp và mở rộng mạng lưới điện để đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, và sinh hoạt. Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng chợ, cấp nước sinh hoạt tập trung.

2.3. Thu, chi ngân sách đảm bảo đúng quy định

Tăng cường quản lý và điều hành ngân sách nhà nước đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý chặt chẽ các nguồn thu theo quy định, đặc biệt là thuế, phí, lệ phí, thu từ đất đai, tài nguyên và dịch vụ công. Khuyến khích đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, Hộ kinh doanh để mở rộng sản xuất có hiệu quả góp phần làm tăng thu ngân sách ổn định và bền vững. Tăng cường kiểm tra, rà soát các cơ sở sản xuất - kinh doanh, hộ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp để chống thất thu, trốn thuế. Đa dạng hóa nguồn thu gắn với tiềm năng và thế mạnh địa phương. Thúc đẩy công nghiệp chế biến, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp hàng hóa, dịch vụ để tạo nguồn thu từ thuế GTGT, thu nhập DN, phí dịch vụ... Chỉ đạo điều hành chi ngân sách, thực hiện tốt luật ngân sách Nhà nước, đảm bảo cân đối

nhu cầu chi thường xuyên, thực hành tiết kiệm chi, chống lãng phí.

2.4. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, sử dụng đất hiệu quả, bền vững và đúng mục đích. Quy hoạch sử dụng đất phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tăng cường giám sát, bảo vệ môi trường sinh thái, nguồn nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên; gắn mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường.

2.6. Huy động nguồn lực, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông thôn, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Huy động đa dạng và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực vào nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới gắn với chỉnh trang khu vực nông thôn, góp phần nâng cao chất lượng, môi trường sống nông thôn. Phấn đấu đến hết năm 2030 có 3 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới, phấn đấu hoàn thành 12 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

2.7. Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống dịch trên đàn vật nuôi

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh vật nuôi; tổ chức tiêm phòng đầy đủ, giám sát dịch tễ, xử lý kịp thời ổ dịch. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh tiêu độc khử trùng định kỳ. Siết chặt kiểm tra, kiểm soát vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ gia súc, gia cầm; chủ động kinh phí, vật tư, nâng cao hiệu quả phối hợp, kiểm tra, sơ tổng kết.

2.8. Phát triển giáo dục, đào tạo; thực hiện tốt các chính sách xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục nền nếp, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp bậc học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; gắn kết giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội. Quan tâm thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, tăng cường phổ cập giáo dục, trong đó tập trung thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, công tác xóa mù

chữ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn.

Chú trọng và tập trung phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, nhanh, bền vững, gắn với bảo đảm an sinh xã hội; quan tâm đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hỗ trợ, tạo điều kiện để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận bình đẳng nguồn lực, cơ hội phát triển và hưởng thụ đầy đủ công bằng các dịch vụ xã hội. Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tăng cường việc triển khai chương trình dạy nghề cho người trong độ tuổi lao động; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số. Triển khai hiệu quả các chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Quan tâm thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công, gia đình thương binh liệt sỹ; phấn đấu xây dựng đền tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tại trung tâm xã Cao Minh. Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp xã hội, bảo trợ xã hội, thực hiện tốt các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế.

2.9. Phát triển sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát huy tốt vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe của y tế cơ sở, hướng đến mục tiêu trọng tâm là nâng cao sức khỏe cộng đồng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch bệnh, chăm lo bảo vệ sức khỏe Nhân dân, sẵn sàng ứng phó có hiệu quả với các dịch bệnh.

Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Thu hút nhân lực y tế có trình độ chuyên sâu về công tác lâu dài tại địa phương, đặc biệt là tại y tế cấp cơ sở.

2.10. Phát triển văn hóa, thể thao; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đẩy mạnh chuyển đổi số

Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống các dân tộc tại địa phương và xây dựng nếp sống văn hóa. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, gia đình, làng văn hóa. Thực hiện tốt quy ước thôn bản. Tiếp tục xây dựng và phát triển thể dục thể thao quần chúng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường thể lực, trí lực cho Nhân dân phục vụ lao động, sản xuất, học tập, công tác.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chú trọng lộ trình, hiệu quả, phù hợp với năng lực, điều kiện thực tiễn; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện các giải pháp xây dựng và phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy

hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số. Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng, chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực công trực tuyến như: Định danh điện tử, lưu trữ và truy xuất thông tin người dân.

2.11. Thực hiện tốt công tác dân tộc và tôn giáo bảo đảm bình đẳng, đoàn kết

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo theo nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển, góp phần tăng cường gắn kết khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tôn giáo. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người theo quy định của pháp luật. Phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo vào giữ gìn và nâng cao đạo đức truyền thống xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư, góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội.

Thực hiện đầy đủ chính sách dân tộc, quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân vùng dân tộc thiểu số, miền núi; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; củng cố niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với các cấp ủy đảng, chính quyền.

2.12. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái; tập trung đầu tư xây dựng khu vực Mù Là trở thành khu, điểm du lịch mang bản sắc văn hóa vùng cao

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc. Tập trung sưu tầm, phục dựng, duy trì các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán, nghề thủ công, làn điệu dân ca, dân vũ, ẩm thực và trang phục đặc trưng của các dân tộc thiểu số. Xây dựng các câu lạc bộ văn hóa dân gian, nghệ nhân dân tộc. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, trình diễn nghệ thuật tại cộng đồng nhằm nâng cao ý thức gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống.

Gắn bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch và bảo vệ môi trường. Xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với văn hóa bản địa. Khuyến khích người dân tham gia làm du lịch, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, kiến trúc truyền thống và môi trường sinh thái. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, cảnh quan và khai thác tài nguyên du lịch một cách bền vững.

Đầu tư hạ tầng và quy hoạch phát triển khu du lịch Mù Là. Đẩy mạnh đầu tư phát triển Mù Là trở thành điểm du lịch trọng điểm mang đậm bản sắc vùng cao. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu như giao thông, điện, nước, viễn thông, nhà đón khách, điểm dừng chân. Quy hoạch bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn không gian văn hóa - sinh thái với khai thác du lịch.

3. Tăng cường quốc phòng, an ninh; thực hiện hiệu quả công tác phòng

chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Chú trọng công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Củng cố vững chắc nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện, diễn tập. Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, tuyển sinh quân sự đảm bảo số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt công tác dân vận, chính sách và hậu phương quân đội.

Đẩy mạnh công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh làm thất bại âm mưu, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Đẩy mạnh phòng, chống, kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý hài hòa các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự, không để phát sinh thành “điểm nóng”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự gắn với tiếp tục triển khai quyết liệt Đề án 06/CP của Chính phủ. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn; nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc. Tiếp tục xây dựng lực lượng Công an nhân dân cơ sở thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đẩy mạnh phát hiện, phối hợp điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án xảy ra trên địa bàn; các vụ việc, vụ án về tham nhũng, kinh tế bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, gắn việc tiếp công dân với xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở, không để đơn, thư kéo dài, vượt cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ cơ sở và các chi bộ trực thuộc, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 -

2030 và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị **xong trước ngày 30 tháng 9 năm 2025**. Hằng năm, định kỳ sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nội dung Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và kế hoạch này. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và kế hoạch này.

3. Hội đồng nhân dân xã xây dựng chương trình giám sát hằng năm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

4. Ban Xây dựng Đảng chỉ đạo, định hướng các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030. Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát với Ban Thường vụ Đảng ủy khi có yêu cầu.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phát động rộng rãi phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra.

7. Giao Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cao Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng ủy xã Cao Minh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- HĐND, UBND xã,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hứa Ngọc Sỹ